

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 08-9-2023

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Nguyễn Thị Nhàn

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 8 và ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 199/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Ngọc L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 632/3, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 632/3, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn chị Dương Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H thông qua mai mối, tìm hiểu nhau được khoảng 06 tháng thì tiến tới hôn nhân, tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn vào ngày 24/6/2016 tại UBND Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống bên nhà cha mẹ của anh H. Quá trình vợ chồng

chung sống thời gian đầu hạnh phúc, khoảng năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tình hình dịch bệnh kinh tế khó khăn, vợ chồng bắt đầu cãi vã, anh H thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống rượu say về kiếm chuyện la mắng vợ con, có khi còn hành hung chị L. Trước đây, khoảng tháng 4/2023, chị L đã nộp đơn ly hôn, sau đó chị L rút đơn và cho anh H cơ hội, nhưng từ khi rút đơn anh H ngày càng thậm tệ, đánh chị L trước mặt con chị L. Do đó, nay chị L quyết định ly hôn anh H, chị L không còn tình cảm gì với anh H.

Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/7/2016, hiện con đang sống chung với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị L không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, bị đơn anh Nguyễn Chí H: Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc hoãn phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 11/7/2023, con của chị L và anh H là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/7/2016 trình bày: Nếu cha và mẹ ly hôn, không sống chung với nhau thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ là chị L.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc phát biểu ý kiến:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự (nguyên đơn) đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án là đã vi phạm khoản 16, Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L. Cho chị L và anh H ly hôn.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị L được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/7/2016 sau ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Chí H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H chung sống vợ chồng từ năm 2016, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/6/2016 tại UBND Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh H được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa chị L và anh H đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên uống rượu không quan tâm chăm sóc vợ con. Tháng 4/2023, chị L đã nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn anh H và sau đó chị L rút lại đơn kiện cho anh H thêm cơ hội để hàn gắn tình cảm nhưng từ ngày chị L rút đơn kiện anh H vẫn không thay đổi, mỗi lần uống rượu say thường kiếm chuyện la mắng thậm chí là hành hung chị L. Tại phiên tòa, chị L vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn anh H. Về phía anh H quá trình giải quyết vụ án anh H mặc dù biết chị L yêu cầu ly hôn nhưng anh không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không có thiện chí đến Tòa tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm với chị L, cho thấy anh H đã từ bỏ quyền lợi của mình, anh H không mong muốn hàn gắn tình cảm với chị L.

Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được...”

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh H đã không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã thực sự trầm trọng. Do đó, chị L yêu cầu ly hôn anh H là có căn cứ và phù hợp với quy pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị L xác định quá trình chung sống với anh H có con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/7/2016, hiện con đang sống chung với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con. Anh H không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của chị L.

Xét thấy, từ khi được sinh ra cho đến nay cháu K sống chung với chị L và anh H, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu K vẫn tiếp tục sống chung với chị L,

được chị L thương yêu, quan tâm, chăm sóc, hiện cháu có sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Mặt khác, cháu Khôi cũng còn nhỏ nên rất cần có sự chăm sóc của mẹ. Phía anh H thiếu sự quan tâm chăm sóc con. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu K cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu K, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu K trong sinh hoạt cũng như cuộc sống. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở là phù hợp với quy định của các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Ngọc L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều: 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Ngọc L. Cho ly hôn giữa chị Dương Ngọc L và anh Nguyễn Chí H.

2. Về nuôi con chung: Chị Dương Ngọc L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/7/2016, hiện con đang sống chung với chị L.

Anh Nguyễn Chí H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Ngọc L không yêu cầu anh Nguyễn Chí H cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Dương Ngọc L nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp ngày 11/7/2023 theo biên lai thu số 0003061 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND Phường 1, TP Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phần

